

## HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD	Vị thế mở (OI)	Giá tham chiếu	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Chênh lệch với cơ sở
<b>VN30</b>					<b>885.6</b>	<b>885.8</b>	<b>888.6</b>	<b>881.0</b>	<b>883.0</b>	
<b>VN30F1909</b>	<b>9/19/2019</b>	<b>9</b>	<b>44,570</b>		<b>886.0</b>	<b>886.0</b>	<b>886.4</b>	<b>882.5</b>	<b>882.6</b>	<b>-0.4</b>
<b>VN30F1910</b>	<b>10/17/2019</b>	<b>37</b>	<b>493</b>		<b>887.0</b>	<b>887.0</b>	<b>887.5</b>	<b>885.0</b>	<b>885.0</b>	<b>2.0</b>
<b>VN30F1912</b>	<b>12/19/2019</b>	<b>100</b>	<b>28</b>		<b>887.7</b>	<b>886.6</b>	<b>887.7</b>	<b>885.1</b>	<b>885.3</b>	<b>2.3</b>
<b>VN30F2003</b>	<b>3/19/2020</b>	<b>191</b>	<b>16</b>		<b>886.4</b>	<b>887.4</b>	<b>887.4</b>	<b>882.4</b>	<b>886.1</b>	<b>3.1</b>

## SỰ KIỆN SẮP TỚI

- 11/09/2019 Chỉ số giá sản xuất của Hoa Kỳ (PPI)
- 12/09/2019 Hợp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương châu Âu 13/09/2019 VanEck Vectors® Vietnam ETF công bố danh mục MVIS® Vietnam Index
- 15/09/2019 Ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 CTCP Sữa Việt Nam Vinamilk, tỷ lệ 20%
- 17/09/2019 Hợp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang Mỹ (FOMO)
- 18/09/2019 Hợp chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Nhật
- 18/09/2019 Công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) khu vực Châu Âu
- 19/09/2019 Quyết định lãi suất của Fed
- 19/09/2019 Quyết định lãi suất của Ngân hàng Anh (BoE)

## NHẬN ĐỊNH

### Áp lực giảm ngày một lớn dần

Chỉ số VN30 và nhiều cổ phiếu tiếp tục chịu áp lực bán và giảm điểm trong phiên ngày 10/09 mặc dù mức độ giảm điểm ít về điểm số nhưng trong nội tại danh mục VN30 dễ dàng nhận thấy số lượng cổ phiếu yếu đang ngày một tăng lên. Điều gây thất vọng là nhóm cổ phiếu ngân hàng không duy trì được sự tích cực đầu phiên, một số cổ phiếu bị bán ngược trở lại, thậm chí đóng cửa tại mức giá thấp nhất phiên như TCB, MBB.

Thanh khoản cải thiện nhẹ trở lại so với những phiên giao dịch trước nhưng vẫn ở mức thấp. Đây tiếp tục là tín hiệu không tích cực khi thanh khoản chỉ cải thiện theo chiều giảm cho thấy dòng tiền vẫn liên tiếp bán và rút ra. Hợp đồng tương lai VN30F1909 theo đó tiếp tục điều chỉnh, theo sát chỉ số cơ sở.

Trong ngắn hạn, các cổ phiếu SAB, PNJ, SSI, CTG, HPG tiếp tục trạng thái suy yếu, trong đó người bán chủ động tìm cơ hội thoát khỏi cổ phiếu. VRE, MBB, MWG, GAS có thể là những cổ phiếu tiếp theo gây áp lực giảm lên chỉ số VN30. Ở chiều hướng khác, FPT, VJC, VCB, BID là những cổ phiếu duy trì được sự ổn định trong bối cảnh thị trường chung trầm lắng. Từ trạng thái này, xác suất để chỉ số hồi phục mạnh trở lại là thấp. Do vậy, tuy hợp đồng tương lai VN30F1909 đang cận sát hỗ trợ 880 điểm, nhà đầu tư cũng chưa nên vội vàng mở vị thế mua (Long) hay cố bán (Short) đuổi khi giá giảm về vùng này. Cần quan sát thêm diễn biến giá và lực cầu trong phiên tại ngưỡng hỗ trợ để có phương án hành động thích hợp.

**GIÁ, KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH VÀ VỊ THẾ MỜ CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

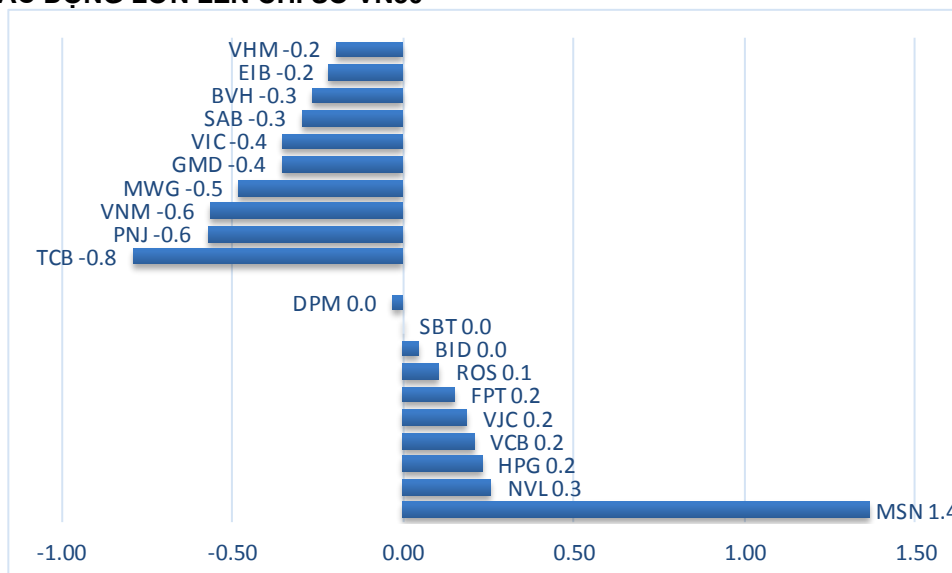
Ngày	VN30F1909	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/10/2019	882.6	44,570	
9/9/2019	886.0	22,299	19,664
9/6/2019	886.9	42,755	17,598
9/5/2019	886.0	47,936	18,996
9/4/2019	887.0	54,449	21,280
9/3/2019	883.1	36,193	19,246
8/30/2019	886.0	51,742	16,397
8/29/2019	884.6	57,785	19,031
8/28/2019	880.9	74,245	19,477
8/27/2019	881.0	60,811	18,008

Ngày	VN30F1910	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/10/2019	885.0	493	
9/9/2019	887.0	143	954
9/6/2019	886.6	188	918
9/5/2019	886.0	203	909
9/4/2019	885.7	200	891
9/3/2019	884.0	287	853
8/30/2019	885.0	342	735
8/29/2019	882.8	359	688
8/28/2019	879.7	265	592
8/27/2019	878.9	383	550

Ngày	VN30F1912	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/10/2019	885.3	28	
9/9/2019	887.7	67	446
9/6/2019	885.9	37	458
9/5/2019	882.9	73	463
9/4/2019	887.5	129	459
9/3/2019	883.5	53	454
8/30/2019	883.5	42	445
8/29/2019	881.7	32	456
8/28/2019	879.1	42	451
8/27/2019	878.3	37	437

Ngày	VN30F2003	KLGD	Vị thế mờ (OI)
9/10/2019	886.1	16	
9/9/2019	886.4	13	68
9/6/2019	885.0	55	67
9/5/2019	885.9	21	69
9/4/2019	884.9	60	72
9/3/2019	881.1	25	94
8/30/2019	885.0	45	99
8/29/2019	881.5	21	102
8/28/2019	879.6	24	93
8/27/2019	878.0	23	87

**CÁC CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LỚN LÊN CHỈ SỐ VN30**



**DANH MỤC CHỈ SỐ VN30**

STT	CP	Ngành	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Tỷ trọng trong VN30 INDEX (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTTC NN (%)	P/E	P/B
1	BID	Ngân hàng	130,936.8	1.0	38.3	26.7	18.3	2.4
2	CTD	Xây dựng và Vật liệu	7,332.4	0.6	3.9	0.1	20.9	0.9
3	CTG	Ngân hàng	73,537.2	0.9	43.1	0.0	13.4	1.0
4	BVH	Bảo hiểm	50,674.1	0.8	16.6	23.4	48.0	3.3
5	DPM	Hóa chất	5,165.6	0.3	4.6	29.5	15.5	0.7
6	EIB	Ngân hàng	20,715.9	2.7	2.8	0.0	38.8	1.3
7	FPT	Công nghệ thông tin	36,626.9	4.6	93.6	0.0	12.4	2.8
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	190,055.2	1.5	33.7	45.3	16.4	4.3
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	7,972.4	1.1	46.8	0.0	14.2	1.3
10	HDB	Ngân hàng	24,917.4	2.7	31.1	5.6	8.8	1.6
11	HPG	Tài nguyên Cơ bản	58,810.9	<b>5.6</b>	73.1	11.4	7.7	1.3
12	MBB	Ngân hàng	47,657.1	4.5	109.2	0.0	7.0	1.4
13	MSN	Thực phẩm và đồ uống	88,956.8	<b>5.6</b>	31.7	8.7	23.0	2.8
14	MWG	Bán lẻ	50,864.6	<b>5.2</b>	60.8	0.0	14.6	4.9
15	NVL	Bất động sản	57,501.6	3.6	39.7	31.2	17.3	2.8
16	PNJ	Trang sức	17,390.3	2.2	59.4	0.0	16.5	4.2
17	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	10,851.8	1.0	31.5	0.0	6.7	1.1
18	ROS	Xây dựng và Vật liệu	15,892.7	0.7	300.3	46.5	78.0	2.7
19	SAB	Thực phẩm và đồ uống	168,657.0	2.9	2.0	36.6	39.1	9.6
20	SBT	Thực phẩm và đồ uống	8,848.6	0.7	22.9	94.1	31.1	1.5
21	SSI	Dịch vụ tài chính	10,516.7	1.0	23.1	42.3	10.4	1.1
22	STB	Ngân hàng	18,126.7	2.7	51.5	10.7	8.3	0.7
23	TCB	Ngân hàng	75,001.9	<b>7.7</b>	54.9	0.0	8.5	1.3
24	VCB	Ngân hàng	288,179.8	3.7	51.0	6.1	16.4	3.8
25	VHM	Thực phẩm và đồ uống	294,757.2	4.9	27.9	33.9	19.5	6.8
26	VIC	Bất động sản	408,204.1	<b>8.2</b>	30.3	21.6	74.2	4.9
27	VJC	Du lịch & Giải trí	69,827.7	<b>5.7</b>	40.1	10.9	13.5	5.1
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	215,408.4	<b>9.9</b>	80.2	41.0	22.6	7.6
29	VPB	Ngân hàng	49,380.6	<b>5.4</b>	18.1	0.0	6.7	1.3
30	VRE	Bất động sản	78,481.2	2.4	51.6	16.8	32.6	2.8

Nguồn: Bloomberg 9/10/2019

## **KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Tư vấn Đầu tư – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

## **TRUNG TÂM TƯ VẤN ĐẦU TƯ**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT**

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: 02439724568

Máy lẻ: 12195

Email : [trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn](mailto:trungtamtuvandautu@vndirect.com.vn)

Website: <http://vndirect.com.vn>